



Mã số: 250623/2443:1/QTMT/REC

Tp. HCM, ngày 01 tháng 07 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Đơn vị yêu cầu: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÌNH ĐÔNG**
- Địa chỉ: 40 – 54 Tuy Lý Vương, phường 13, quận 8, TP.HCM.
- Tên mẫu: Nước thải. Số lượng: 01 mẫu.

STT	MÃ SỐ MẪU	KÝ HIỆU/VỊ TRÍ LẤY MẪU
1	NT7.250623	0623/NT/U-COM-TLV/1: Đầu vào HTXL nước thải (X: 1188312; Y: 598786)

4. Ngày lấy mẫu: 23/06/2025

5. Kết quả thử nghiệm:

STT	THÔNG SỐ/ ĐƠN VỊ		PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM	KẾT QUẢ	QCVN 14:2008/BTNMT Cột B
				NT7.250623	
1	pH (a)(b)	--	TCVN 6492:2011	9,92	5 - 9
2	COD (a)	mg/L	SMEWW 5220C:2023	919	--
3	BOD ₅ (a)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	599	50
4	TSS (a)	mg/L	TCVN 6625:2000	277	100
5	Dầu mỡ ĐTV (a)	mg/L	SMEWW 5520.B&F:2023	11,2	20
6	TDS (a)(b)	mg/L	PPNB01/HDHT/REC	823	1.000
7	S ²⁻ (a)	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .B&D:2023	KPH (MDL=0,05)	4
8	P _{PO₄³⁻} (a)	mg/L	SMEWW 4500-PO ₄ ³⁻ .E:2023	7,14	10
9	N _{NO₃⁻} (a)	mg/L	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2023	0,93	50
10	N _{NH₄⁺} (a)	mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ .B&C:2023	74,1	10
11	Tổng N (a)	mg/L	TCVN 6638:2000	95,7	--
12	Tổng P (a)	mg/L	SMEWW 4500-P.B&E:2023	7,95	--
13	Chất hoạt động bề mặt (a)	mg/L	SMEWW 5540.B&C:2023	0,29	10
14	Tổng Coliform (c)	MPN/100mL	SMEWW 9221B:2023	1,6x10 ³	5.000

Ghi chú: Cán bộ QC: Dương Hoàng Thanh Thảo**P. Phòng thí nghiệm****Dương Hoàng Thanh Thảo****K.T. Giám đốc****Tạ Công Uẩn**

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm NC & TV Môi trường (REC).
- Dấu (a): Chỉ tiêu được Vimcerts công nhận; Dấu (b): Chỉ tiêu thực hiện tại hiện trường; Dấu (c): Chỉ tiêu do NTP – Vimcert 292 thực hiện
- Kết quả chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.



Mã số: 250623/2444:1/QTMT/REC

Tp. HCM, ngày 01 tháng 07 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Đơn vị yêu cầu: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÌNH ĐÔNG**
- Địa chỉ: 40 – 54 Tuy Lý Vương, phường 13, quận 8, TP.HCM.
- Tên mẫu: Nước thải. Số lượng: 01 mẫu.

STT	MÃ SỐ MẪU	KÝ HIỆU/VỊ TRÍ LẤY MẪU
1	NT8.250623	0623/NT/U-COM-TLV/2: Đầu ra sau HTXL nước thải (X: 1188308; Y: 598788)

4. Ngày lấy mẫu: 23/06/2025

5. Kết quả thử nghiệm:

STT	THÔNG SỐ/ ĐƠN VỊ		PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM	KẾT QUẢ	QCVN 14:2008/BTNMT Cột B
				NT8.250623	
1	pH (a)(b)	--	TCVN 6492:2011	6,87	5 - 9
2	COD (a)	mg/L	SMEWW 5220C:2023	32	--
3	BOD ₅ (a)	mg/L	SMEWW 5210B:2023	19	50
4	TSS (a)	mg/L	TCVN 6625:2000	< 18	100
5	Dầu mỡ ĐTV (a)	mg/L	SMEWW 5520.B&F:2023	KPH (MDL=1)	20
6	TDS (a)(b)	mg/L	PPNB01/HDHT/REC	717	1.000
7	S ²⁻ (a)	mg/L	SMEWW 4500-S ²⁻ .B&D:2023	KPH (MDL=0,05)	4
8	P_PO ₄ ³⁻ (a)	mg/L	SMEWW 4500-PO ₄ ³⁻ .E:2023	5,22	10
9	N_NO ₃ ⁻ (a)	mg/L	SMEWW 4500-NO ₃ ⁻ .E:2023	6,87	50
10	N_NH ₄ ⁺ (a)	mg/L	SMEWW 4500-NH ₃ .B&F:2023	< 0,18	10
11	Tổng N (a)	mg/L	TCVN 6638:2000	14,7	--
12	Tổng P (a)	mg/L	SMEWW 4500-P.B&E:2023	5,26	--
13	Chất hoạt động bề mặt (a)	mg/L	SMEWW 5540.B&C:2023	KPH (MDL=0,06)	10
14	Tổng Coliform (c)	MPN/ 100mL	SMEWW 9221B:2023	460	5.000

Ghi chú: Cán bộ QC: Dương Hoàng Thanh Thảo**P. Phòng thí nghiệm****Dương Hoàng Thanh Thảo****K.T. Giám đốc****Tạ Công Uẩn**

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm NC & TV Môi trường (REC).
- Dấu (a): Chỉ tiêu được Vimcerts công nhận; Dấu (b): Chỉ tiêu thực hiện tại hiện trường; Dấu (c): Chỉ tiêu do NTP – Vimcert 292 thực hiện
- Kết quả chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.



Mã số: 250623/2445:1/QTMT/REC

Tp. HCM, ngày 01 tháng 07 năm 2025

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

- Đơn vị yêu cầu: **CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ BÌNH ĐÔNG**
- Địa chỉ: 40 – 54 Tuy Lý Vương, phường 13, quận 8, TP.HCM.
- Tên mẫu: Không khí. Số lượng: 01 mẫu.

STT	MÃ SỐ MẪU	KÝ HIỆU/VỊ TRÍ LẤY MẪU
1	KK10.250623	0623/KK/U-COM-TLV/1: Khu vực máy phát điện (X: 1188187; Y: 598876)

4. Ngày lấy mẫu: 23/06/2025

5. Kết quả thử nghiệm:

TT	THÔNG SỐ/ĐƠN VỊ		PHƯƠNG PHÁP THỬ NGHIỆM	KẾT QUẢ KK10. 250623	GIỚI HẠN	TIÊU CHUẨN SO SÁNH
1	Độ ồn (a)(b)	dBA	TCVN 7878-2:2018	71,2	≤ 85	QCVN 24:2016/BYT
2	Độ rung (a)(b)		TCVN 6963:2001			QCVN 27:2016/BYT
	+ Gia tốc rung	m/s ²		0,0014	5,6	
	+ Vận tốc rung	m/s		$6,4 \cdot 10^{-4}$	$5,6 \cdot 10^{-2}$	

Ghi chú: Cán bộ QC: Dương Hoàng Thanh Thảo

P. Phòng thí nghiệm

Dương Hoàng Thanh Thảo



K.T. Giám đốc

Tạ Công Uẩn

- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm NC & TV Môi trường (REC).
- Dấu (a): Chỉ tiêu được Vimcerts công nhận; Dấu (b): Chỉ tiêu thực hiện tại hiện trường
- Kết quả chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.